

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN YÊN
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2024/HS-ST
Ngày 26-7-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hoài Sơn;

2. Bà Vương Thị Thu Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tiến Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 20 tháng 3 năm 1972, tại huyện V, tỉnh Yên Bái;

Nơi cư trú: Thôn K, xã C, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Lê Thị S (đã chết); vợ: Nguyễn Thị V; con: Có 02 người con, người con lớn sinh năm 1997, người con nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/7/1998 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái xử phạt 24 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” theo Bản án số 09 ngày 21/7/1998; Ngày 28/4/2020 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 10/2020/HS-ST, Nguyễn Văn H chấp hành xong án phạt tù ngày 16/04/2022 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 283/GCN ngày 16/4/2022 của Trại Giam Hồng Ca).

Bị cáo Nguyễn Văn H bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23 tháng 4 năm 2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Yên Bái; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

+ Anh Triệu Tồn L (tên thường gọi: S), sinh năm 1981;

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái; có mặt.

+ Chị Hoàng Thị B, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

+ Anh Phùng Văn C, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái; có mặt.

+ Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Thôn K, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái; có mặt.

* Những người tham gia tố tụng khác:

- *Người chứng kiến*: Anh Đặng Văn S, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn K, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 23/4/2024, tại thôn K, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái, Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy, Công an huyện V, tỉnh Yên Bái phối hợp với Công an xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn H, sinh năm 1972, trú tại thôn K, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái và Hoàng Văn Đ, sinh năm 1992, trú tại Thôn N, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái cùng về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 14 giờ ngày 21/4/2024 Nguyễn Văn H ra đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai bắt xe ô tô khách đi lên Km198 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai, thuộc địa phận xã T, huyện V, tỉnh Lào Cai mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng của người phụ nữ đã từng bán ma túy cho H. Gói ma túy này H mang về nhà dùng lưỡi dao lam chia nhỏ thành 06 (Sáu) phần rồi gói lại vào các mảnh giấy trắng có dòng kẻ, cất giấu trong nhà tắm để sử dụng và bán kiếm lời. Từ ngày 21/4/2024 đến ngày 23/4/2024, H đã lấy bớt từ các gói ma túy đã chia ra mỗi gói một phần nhỏ để sử dụng cho bản thân, số còn lại Hưng đã bán cho Hoàng Văn Đ và Triệu Tồn L, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 21 giờ ngày 21/4/2024, H bán cho Hoàng Văn Đ 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng tại nhà của H. Sau khi mua được ma túy, Đ đã mang về nhà sử dụng hết bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể.

- Lần thứ hai: Khoảng 21 giờ ngày 22/4/2024, H tiếp tục bán cho Hoàng Văn Đ 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng tại nhà H, gói ma túy này Đ đã mang về nhà sử dụng hết bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể.

- Lần thứ ba: Khoảng hơn 21 giờ ngày 22/4/2024, Triệu Tồn L gọi điện thoại hỏi mua 200.000 đồng ma túy, H đồng ý và hẹn L đến nhà để giao dịch mua bán. Khoảng 20 phút L đến, H đã bán cho L 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng tại sân nhà H. Sau khi mua được ma túy, L cầm gói ma túy về nhà sử dụng hết bằng hình thức hít qua giấy bạc.

- Lần thứ tư: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 23/4/2024 Hoàng Văn Đ gọi điện hỏi mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, H đồng ý và hẹn Đ đi xuống

khu vực gần nhà H để mua bán. Sau đó H vào nhà tắm lấy 03 gói ma túy còn lại để vào giá đèo hàng phía trước xe mô tô biển kiểm soát 21E1- 278.49, rồi điều khiển xe đi đến chỗ đã hẹn với Đ. Khi H đến nơi hẹn, nhưng chưa kịp giao dịch bán ma túy cho Đ thì bị phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại vị trí giá đèo hàng phía trước xe mô tô biển kiểm soát 21E1- 278.49 của H 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ ô ly mở ra có 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ ô ly bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột nén màu trắng và 01 gói giấy màu nâu mở ra có 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ ô ly bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (H khai toàn bộ số chất màu trắng là ma túy loại Heroine); Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải Nguyễn Văn H đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ máy màu đen, màn hình cảm ứng; Thu giữ tại phần cạp quần Hoàng Văn Đ đang mặc 200.000 đồng; Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải Hoàng Văn Đ đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ máy màu đen, màn hình cảm ứng; Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái Hoàng Văn Đ đang mặc 02 ống nước cất loại 5ml và 03 xi lanh nhựa loại 3ml/cc. Tổ công tác đã tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày 23/4/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở, địa điểm, đồ vật, phương tiện đối với Nguyễn Văn H tại thôn K, xã C, huyện V. Kết quả khám xét: Thu giữ tại phòng ngủ của H 01 hộp giấy màu đỏ trên bề mặt có dòng chữ “Ngọc Mỹ Nữ Plus” bên trong hộp giấy có 06 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, 04 mảnh giấy bạc một mặt màu trắng, một mặt màu vàng; 01 lưỡi dao lam trên bề mặt có bám dính chất bột nén màu trắng; 01 mảnh nilon màu đen; 01 mảnh bìa cát tông màu nâu kích thước 3cm x 3cm.

Ngoài ra Nguyễn Văn H còn khai nhận: Trước đó, khoảng 12 giờ ngày 18/4/2024, Nguyễn Văn H, đi từ nhà ra đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai bắt xe ô tô khách lên Km198 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai, thuộc địa phận xã T, huyện VB, tỉnh Lào Cai mục đích để tìm mua ma túy. Sau khi xuống xe H đứng ở ven đường cao tốc được một lúc thì có một người phụ nữ mặc áo chống nắng, bịt khẩu trang đến hỏi: “Có nhu cầu gì không?”, H nói: “Có ma túy không?”, thì người phụ nữ trả lời: “Cái gì cũng có” đây cũng là người đã giao dịch mua bán ma túy với H ngày 21/4/2024 ở trên, H đã thỏa thuận và mua của người phụ nữ này 01 gói ma túy loại Heroine với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy H bắt xe khách đi về nhà mang gói ma túy vào nhà tắm dùng dao lam chia nhỏ thành 07 phần, rồi gói lại vào các mảnh giấy trắng có dòng kẻ ô ly cất giấu trong nhà tắm, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Từ ngày 18/4/2024 đến ngày 20/4/2024 H sử dụng hết 03 gói ma túy, số ma túy còn lại H bán cho Triệu Tồn L (tên thường gọi là S) và Hoàng Văn Đ, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ ngày 18/4/2024, Hoàng Văn Đ gọi điện thoại cho H hỏi mua 100.000 đồng ma túy, H đồng ý và hẹn Đ đi xuống khu vực gần nhà H để giao dịch mua bán ma túy. Khoảng 30 phút sau Đ gọi cho H nói xuống đến khu vực cầu Q, H bảo Đ đứng chờ. Sau đó H lấy một gói ma túy cất giấu trong

nhà tắm mang đi bán cho Đ với giá 100.000 đồng. Gói ma túy này Đ đã đem về nhà sử dụng hết bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể.

- Lần thứ hai: Khoảng 21 giờ ngày 18/4/2024, H đang ở nhà thì Triệu Tồn L gọi điện thoại hỏi mua 100.000 đồng ma túy, H hẹn L đi xuống nhà H để giao dịch mua bán. Sau khi mua được ma túy của H, L đã mang về nhà sử dụng hết bằng hình thức hít qua giấy bạc.

- Lần thứ ba: Khoảng 12 giờ ngày 19/4/2024, Hoàng Văn Đ gọi điện thoại cho H hỏi mua 100.000 đồng ma túy. H đồng ý và hẹn Đ đi xuống khu vực nghĩa trang nhân dân gần cầu Q để mua bán. Tại đây H đã bán cho Đ 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, gói ma túy này Đ mang về nhà sử dụng hết bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể.

- Lần thứ tư: Khoảng 17 giờ ngày 20/4/2024, Hoàng Văn Đ gọi điện thoại cho H hỏi mua 100.000 đồng ma túy. H đồng ý hẹn Đ đến điểm hẹn hôm trước để mua bán ma túy. Tại đây H đã bán cho Đ 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, gói ma túy này Đ mang về nhà sử dụng hết bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể.

Quá trình điều tra Hoàng Văn Đ và Triệu Tồn L đều thừa nhận hành vi mua ma túy của Nguyễn Văn H để sử dụng như Hưng đã khai.

Bản Kết luận giám định số 234/KL-KTHS ngày 30/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

“1. Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn H và Hoàng Văn Đ trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ ô ly có tổng khối lượng là 0,1 gam (Không phải một gam).

- 0,1 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

2. Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn H và Hoàng Văn Đ trong gói giấy màu nâu có khối lượng là: 0,04 gam (Không phải không bốn gam).

- 0,04 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.”

Bản kết luận giám định số 228/KL-KTHS ngày 26/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

“01 (Một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000đ gửi giám định là tiền thật.”

Cáo trạng số 20/CT-VKS-VY ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái truy tố Nguyễn Văn H về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn H: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt từ 07 (Bảy)

năm đến 08 (Tám) năm tù; phạt bị cáo 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với tổng số tiền 900.000 đồng bị cáo Nguyễn Văn H bán ma túy cho Hoàng Văn Đ và Triệu Tồn L là tiền do phạm tội mà có cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý đối với vật chứng.

- 0,14 gam Heroine đã sử dụng làm mẫu giám định hết.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Waversx màu trắng, biển kiểm soát 21E1 - 278.49 thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị V. Quá trình điều tra xác định chị V không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Văn H. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu, tài sản số 153/QĐ-ĐCSKT-MT bằng hình thức trao trả cho chị Nguyễn Thị V là phù hợp.

- Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của Hoàng Văn Đ liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ máy màu đen màn hình cảm ứng thu giữ của Nguyễn Văn H quá trình điều tra xác định H sử dụng chiếc điện thoại vào việc liên lạc mua bán ma túy do đó cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ máy màu đen màn hình cảm ứng thu giữ của Hoàng Văn Đ là tài sản hợp pháp của chị Hoàng Thị B cần trả lại cho chị Hoàng Thị B.

- 02 lọ nước cất loại 5ml, 03 xi lanh nhựa loại 3ml/cc; 01 lưỡi dao lam; 01 hộp giấy màu đỏ, trên bề mặt có chữ Ngọc Mỹ Nữ Plus bên trong hộp giấy có 06 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, 04 mảnh giấy bạc một mặt màu trắng, một mặt màu vàng; 01 mảnh ni lon màu đen, 01 mảnh bìa cát tông màu nâu là vật chứng liên quan đến vụ án, xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- + Chị Nguyễn Thị V đã nhận lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Waversx màu trắng, biển kiểm soát 21E1 - 278.49 thuộc sở hữu không có ý kiến, đề nghị gì thêm.

- + Anh Triệu Tồn L khai nội dung mua bán ma túy của bị cáo H đúng như lời khai đã khai tại cơ quan điều tra, không có ý kiến, đề nghị gì thêm.

- + Anh Phùng Văn C khai nội dung cho Triệu Tồn L mượn điện thoại đúng như lời khai đã khai tại cơ quan điều tra, không có ý kiến, đề nghị gì thêm.

- Người chứng kiến khai nội dung chứng kiến đúng như lời khai tại cơ quan điều tra, không có ý kiến gì thêm.

Bị cáo khai báo thành khẩn toàn bộ hành vi phạm tội của mình; không tranh luận, bào chữa gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Văn Đ, chị Hoàng Thị B đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên đã có lời khai trong hồ sơ. Xét thấy, việc vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử khách quan vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản tự khai và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ của vụ án, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và xem xét tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định: Do nghiện hút chất ma túy và thấy việc bán ma túy mang lại lợi nhuận cao, nên ngày 18/4/2024 và ngày 21/4/2024 Nguyễn Văn H đã 02 lần đi đến khu vực Km 198 đường Cao tốc Nội Bài - Lào Cai thuộc địa phận xã T, huyện VB, tỉnh Lào Cai mua của một người phụ nữ không quen biết 02 gói ma túy loại Heroine với giá 700.000 đồng mang về nhà chia nhỏ, cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời. Từ ngày 18/4/2024 đến ngày 22/4/2024, Nguyễn Văn H đã 05 lần bán ma túy (tổng cộng 05 gói) với tổng số tiền 600.000 đồng cho Hoàng Văn Đ tại khu vực cầu Q thuộc xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái và tại nhà của H; 02 lần bán ma túy (tổng cộng 02 gói) với tổng số tiền 300.000 đồng cho Triệu Tồn L tại nhà của H. Khoảng 17 giờ ngày 23/4/2024, tại thôn K, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái, khi Nguyễn Văn H đang chuẩn bị bán ma túy cho Hoàng Văn Đ, thì bị Công an huyện V, tỉnh Yên Bái bắt quả tang cùng vật chứng là 02 gói ma túy loại Heroine có tổng khối lượng 0,14 gam. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn H đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định về quản lý và kiểm soát chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi của bị cáo đang bị toàn xã hội bài trừ, lên án và cũng là nguyên nhân, làm gia tăng các loại tội phạm khác. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã gây ra.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Nguyễn Văn H là người nghiện ma túy. Ngày 21/7/1998, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái xử phạt 24 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” theo Bản án số 09 ngày 21/7/1998; Ngày 28/4/2020 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 10/2020/HS-ST, Nguyễn Văn H chấp hành xong án phạt tù ngày 16/04/2022 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 283/GCN ngày 16/4/2022 của Trại Giam Hồng Ca. Mặc dù đã bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, nhưng do thấy bán ma túy thu lợi nhuận cao nên bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Điều đó chứng tỏ bị cáo là người có nhân thân xấu, ý thức tu dưỡng, rèn luyện của bản thân bị cáo là rất kém.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Văn H đã tự giác khai báo về những lần bán ma túy trước khi bị bắt quả tang nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Nguyễn Văn H, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra, xử lý là phù hợp.

Đối với chị Hoàng Thị B là người cho Đ mượn điện thoại liên lạc mua ma túy và anh Phùng Văn C là người cho L mượn điện thoại liên lạc mua ma túy của H. Tuy nhiên chị B và anh C đều không biết Đ và L mượn điện thoại mục đích để liên lạc mua ma túy và không liên quan đến hoạt động phạm tội, nên Cơ quan điều tra không đề cập việc xử lý là phù hợp.

Chị Nguyễn Thị V là người cho H mượn xe mô tô làm phương tiện đi bán ma túy, nhưng chị V không biết và không liên quan đến hành vi mua bán ma túy của H. Nên Cơ quan điều tra không đề cập việc xử lý đối với chị V là phù hợp.

Chị V đã nhận lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Waversx màu trắng, biển kiểm soát 21E1 - 278.49 thuộc sở hữu không có ý kiến, đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với Hoàng Văn Đ, Triệu Tồn L đều là người đã mua ma túy của Nguyễn Văn H để sử dụng. Xét hành vi của các đối tượng trên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện V, tỉnh Yên Bái đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Văn Đ, Triệu Tồn L là phù hợp.

[9] Về vật chứng: Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng:

- 0,14 gam Heroine đã sử dụng làm mẫu giám định hết.

- Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của Hoàng Văn Đ liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ máy màu đen màn hình cảm ứng thu giữ của Nguyễn Văn H quá trình điều tra xác định H sử dụng chiếc điện thoại vào việc liên lạc mua bán ma túy, do đó cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ máy màu đen màn hình cảm ứng thu giữ của Hoàng Văn Đ là tài sản hợp pháp của chị Hoàng Thị B cần trả lại cho chị Hoàng Thị B.

- 02 lọ nước cất loại 5ml, 03 xi lanh nhựa loại 3ml/cc; 01 lưỡi dao lam; 01 hộp giấy màu đỏ, trên bề mặt có chữ Ngọc Mỹ Nữ Plus bên trong hộp giấy có 06 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, 04 mảnh giấy bạc một mặt màu trắng, một mặt màu vàng; 01 mảnh ni lon màu đen, 01 mảnh bìa cát tông màu nâu là vật chứng liên quan đến vụ án xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 phong bì niêm phong vật chứng do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy sau khi đã mở niêm phong.

* Đối với tổng số tiền 900.000 đồng bị cáo bán ma túy cho Hoàng Văn Đ và Triệu Tồn L là tiền liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội mà có cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Những nội dung đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử được chấp nhận.

[12] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23 tháng 4 năm 2024.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn H 5.000.000 (Năm triệu) đồng nộp Ngân sách Nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước các tài sản sau:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ máy màu đen, màn hình cảm ứng, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn H.

+ Số tiền 200.000 đồng thu giữ của Hoàng Văn Đ.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 lọ nước cất loại 5ml, 03 xi lanh nhựa loại 3ml/cc; 01 lưỡi dao lam; 01 hộp giấy màu đỏ, trên bề mặt có chữ Ngọc Mỹ Nữ Plus bên trong hộp giấy có 06 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, 04 mảnh giấy bạc một mặt màu trắng, một mặt màu vàng; 01 mảnh ni lon màu đen, 01 mảnh bìa cát tông màu nâu, 01 phong bì loại phong bì thư do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành sau khi mở niêm phong lấy số tiền 200.000 đồng ra.

- Trả lại chị Hoàng Thị B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ máy màu đen, màn hình cảm ứng, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng số 22 ngày 11 tháng 6 năm 2024, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Yên Bái và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Yên Bái).

* Truy thu nộp ngân sách Nhà nước đối với bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án (phần có liên quan) trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án (phần có liên quan) trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện V, tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện V;
- Cơ quan THAHS Công an huyện V;
- Bộ phận HSNV Công an huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Chi Cục THA Dân sự huyện V;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (5);
- Thi hành án phạt tù;
- Lưu: HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hương